

Bản án số:103/2018/HS-ST

Ngày: 02/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Bồn**

Ông Nguyễn Đăng Hải

Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Thanh Tùng** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 08 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 97/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Công H**, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn Minh Khai, xã Thái Thụy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công Điệp và bà: Trần Thị Thụy; Vợ: Đào Thị Hòa; Có 01 con sinh năm 2008; Theo danh chỉ bản số 000000089 lập ngày 12/01/2018 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 10/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Quang Hưởng**, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn Mai Nội, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Nguyễn Văn Sáng**, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn Dục Thượng, xã Tiên Dục, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Đăng Sơn**, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Chị **Phạm Thị Thái**, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn Phổ Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công H là sỹ quan chuyên nghiệp, cấp bậc Trung úy, công tác tại Đội thông tin, phòng tham mưu, Sư đoàn 371 Bộ quốc phòng. Trong thời gian từ năm 2010 đến năm 2015, H kinh doanh dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái.

Ngày 30/10/2015, H đến gara ô tô Quang Hưởng ở đường 131 thuộc thôn Dược Thượng, Tiên Dược, Sóc Sơn của anh Nguyễn Quang Hưởng (sinh năm 1981, trú tại thôn Mai Nội, xã Mai Đình, Sóc Sơn) làm chủ. H đặt vấn đề thuê xe ô tô của anh Hưởng để cho người khác thuê lại để hưởng tiền chênh lệch. Do có quen biết với H từ trước và tin tưởng H cũng kinh doanh cho thuê xe ô tô tự lái nên anh Hưởng làm hợp đồng cho H thuê chiếc xe ô tô Zace BKS 30A-748.90 trong thời gian 01 tháng (từ ngày 30/10/2015 đến 30/11/2015), giá thuê xe là 600.000đ/ngày. Anh Hưởng viết giấy cho thuê xe và giao giấy tờ xe (bản chính) cho Hưởng. Một tuần sau H đến gặp anh Hưởng trả 5.000.000đ tiền thuê xe và nói muốn thuê thêm, anh Hưởng đồng ý (BL 99 đến 102).

Trong quá trình thuê xe của anh Hưởng, do không có tiền để trả nợ nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt, bán xe của anh Hưởng để lấy tiền trả nợ. Khi anh Nguyễn Đăng Sơn - sinh năm 1973 ở Phù Mã, Phù Linh, Sóc Sơn (là người làm cùng với H) nói với H về việc muốn mua xe ô tô thì H đã đề nghị bán chiếc xe ô tô của anh Hưởng cho anh Sơn. H nói dối anh Sơn là đã mua xe của anh Hưởng và đang làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Anh Sơn thống nhất giá mua xe là 150.000.000đ, ngày 30/11/2015 H viết giấy bán xe và hứa sau 15 ngày sẽ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu xe ô tô cho anh Sơn. Bản kết luận giám định số 3976 ngày 08/7/2016 kết luận: chữ ký, chữ viết đúng tên Nguyễn Công H trong giấy mua bán xe là của H (BL 86). Số tiền bán xe, H đã sử dụng để trả nợ hết.

Trong thời gian cho H thuê xe, anh Hưởng nhiều lần hỏi H về chiếc xe ô tô thì H nói cho khách thuê chưa trả. Đến hạn không thấy H trả xe, anh Hưởng nhiều lần tìm và gọi điện yêu cầu H trả xe nhưng H đã bỏ trốn, không liên lạc được nên anh Hưởng đã trình báo với Công an huyện Sóc Sơn .

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48 ngày 01/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn xác định chiếc ô tô BKS 30A-748.90 trị giá 100.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT – VKS ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ: trong khoảng thời gian từ tháng 10/2015 đến tháng 11/2015, Nguyễn Công H đã đến nhà anh Nguyễn Văn Sáng ở thôn Dược Thượng, Tiên Dược, Sóc Sơn đặt vấn đề thuê 07 chiếc xe ô tô của anh Sáng với mục đích cho khách thuê lại để hưởng tiền chênh lệch. Do tin tưởng H nên anh Sáng chỉ hợp đồng bằng miệng, thỏa thuận giá thuê xe và giao xe cho H. Cụ thể như sau:

- Xe ô tô Kia Morning BKS 30A-668.05 cho thuê với giá 14.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Hyundai BKS 30A-106.02 cho thuê với giá 18.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Vios BKS 30A-871.15 cho thuê với giá 10.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Hyundai BKS 88A-007.10 cho thuê với giá 14.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Hyundai BKS 88K-3098 cho thuê với giá 14.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Hyundai Get BKS 88H-5210 cho thuê với giá 14.000.000đ/tháng.
- Xe ô tô Kia Morning BKS 29A-841.85 cho thuê với giá 12.000.000đ/tháng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 92 ngày 11/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn xác định tổng trị giá của 07 chiếc ô tô nêu trên trị giá 1.378.900.000đ (BL 92-93).

Sau khi thuê xe, H cho khách thuê lại và hưởng tiền chênh lệch, hàng tháng trả tiền thuê xe cho anh Sáng. Do nhà trọ không có chỗ để xe, H đã gửi xe tại sân nhà anh Nguyễn Đăng Sơn. Khi khách có nhu cầu thuê xe thì H dẫn đến nhà anh Sơn để lấy xe, khi khách trả xe thì lại mang gửi tại sân nhà anh Sơn.

Ngày 21/12/2015, do có nhu cầu vay tiền, H đặt chiếc xe ô tô BKS 88K-3098 cùng giấy tờ xe cho chị Phạm Thị Thái, sinh năm 1976 ở Phố Mã, Phù Linh, Sóc Sơn để vay số tiền 50.000.000đ, còn chiếc xe 88H-5210 H cho anh Hà Trọng Công - sinh năm 1984 ở thôn Tân An, xã Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội thuê để sử dụng.

Do vay nợ nhiều người và không còn khả năng trả nợ, ngày 23/12/2015, H và gia đình bỏ trốn xuống Hà Nội, sau đó H tiếp tục bỏ trốn một mình. Vì biết tất cả những xe H thuê đều có dữ liệu định vị thì anh Sáng, anh Hưởng sẽ tìm được xe nên H không liên lạc với anh Sáng, anh Hưởng để trả lại những chiếc xe ô tô đã thuê.

Sau khi không liên lạc được với H và không thấy H trả xe nên anh Sáng và anh Hưởng đã đến Công an huyện Sóc Sơn trình báo sự việc. Ngày 24/12/2015, thông qua dữ liệu định vị của xe ô tô mà anh Sáng, anh Hưởng cung cấp, Cơ quan điều tra đã thu giữ lại toàn bộ 08 chiếc xe ô tô nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT-Công an huyện Sóc Sơn ra các quyết định xử lý vật chứng trả lại 08 chiếc xe ô tô cùng các giấy tờ tài liệu có liên quan cho anh Nguyễn Quang Hưởng và anh Nguyễn Văn Sáng. Anh Hưởng, anh Sáng đã nhận lại đầy đủ tài sản (BL: 72-80). Anh Hưởng yêu cầu H bồi thường số tiền 20.0000.000đ do bị thiệt hại về kinh tế do thời gian không kinh doanh đối với xe ô tô BKS 30A-748.90. Anh Sơn yêu cầu H bồi thường số tiền 150.000.000đ do mua xe ô tô BKS 30A-748.90 đã CQĐT thu giữ. Chị Nguyễn Thị Thái yêu cầu H trả số tiền 50.000.000đ đã vay. Anh Sáng yêu cầu H bồi thường số tiền 100.000.000đ do bị thiệt hại về kinh tế liên quan đến 07 chiếc xe ô tô H đã thuê trong thời gian không kinh doanh. H đã ủy quyền cho em gái là Nguyễn Thị Lương thay H trả nợ và bồi thường thiệt hại theo yêu cầu nêu trên. Sau khi nhận đủ tiền bồi thường, anh Sáng, anh Hưởng, anh Sơn, chị Thái không còn yêu cầu gì về dân sự đối với H.

Đối với anh Nguyễn Đăng Sơn là người mua chiếc xe ô tô Zace BKS 30A-748.90 của H, do không biết là xe do H phạm tội mà có nên không xem xét xử lý trong vụ án là phù hợp.

Tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 140 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Công H mức án tù 30 đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 30/10/2015, Nguyễn Công H thuê của anh Nguyễn Quang Hưởng 01 chiếc xe ô tô tự lái nhãn hiệu Zace BKS 30A – 748.90 trong thời gian 01 tháng từ ngày 30/10/2015 đến ngày 30/11/2015 với giá 600.000đ/ngày. Trong thời gian thuê xe của anh Hưởng, do không có tiền trả nợ nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, bán chiếc xe của anh Hưởng để lấy tiền trả nợ. Sau khi biết anh Nguyễn Đăng Sơn có nhu cầu mua xe để lấy phương tiện đi lại, H đặt vấn đề bán chiếc xe ô tô BKS 30A – 748.90 cho anh Sơn với giá 150.000.000đ, anh Sơn đồng ý. Ngày 30/11/2015, H viết giấy bán xe cho anh Sơn và hẹn 15 ngày sau sẽ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu xe cho anh Sơn. Hết thời hạn thuê xe, anh Hưởng không thấy H trả xe nên đã tìm cách liên lạc với H nhưng không được. Sau đó anh đã trình báo với cơ quan Công an huyện Sóc Sơn. Hành vi thuê chiếc xe ô tô Zace BKS 30A – 748.90 trị giá 100.000.000đ của anh Nguyễn Quang Hưởng rồi mang đi bán cho anh Nguyễn Đăng Sơn để lấy tiền tiêu xài của bị cáo Nguyễn Công H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng là “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xét đến tính chất vụ án, cùng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bị cáo có bà nội là mẹ việt nam anh hùng) đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng xét thấy vụ án có tính chất nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra dẫn đến việc Cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi thuê 07 xe ô tô của anh Nguyễn Văn Sáng và gửi lại tại nhà anh Nguyễn Đăng Sơn để cho thuê lại hưởng tiền chênh lệch, do không có mục đích chiếm đoạt nên chỉ là quan hệ dân sự. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H về hành vi này là phù hợp.

Đối với hành vi cầm cố chiếc xe ô tô BKS 88 – 3098 cho chị Phạm Thị Thái để vay số tiền 50.000.000đ nhưng chưa hết thời hạn vay tiền thì cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ chiếc xe. H không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe này. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H về hành vi này là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn Sáng khi mua chiếc xe Zace BKS 30A – 748.90 không biết là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ

luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Công H 30(Ba mươi) tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2018.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H.Sóc Sơn;
- THA DS H.Sóc Sơn;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lê Việt Hùng